

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 18 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-HN&GD ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Ly A M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

+ Chị **Giàng Thị S**, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký thường trú: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

Địa chỉ hiện nay: Thôn P, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 10 năm 2022, người yêu cầu gồm anh Ly A M và chị Giàng Thị S đã thỏa thuận được như sau:

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ly A M và chị Giàng Thị S kết hôn năm 2014 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo ngày 02/7/2014, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên. Vợ chồng chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Giàng Thị S ngoại tình dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn thương yêu, quan tâm,

chăm sóc, giúp đỡ nhau. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay và bỏ mặc nhau, vợ hoặc chồng muốn sống ra sao thì sống. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, anh M, chị S thống nhất thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Anh Ly A M, chị Giàng Thị S có 03 người con chung là Ly Thị Hoa T, sinh ngày 29/6/2012; Ly Thị Ngọc D, sinh ngày 08/11/2013 và Ly Xuân T, sinh ngày 16/4/2016. Anh chị thỏa thuận thống nhất giao cháu Ly Thị Hoa T, Ly Thị Ngọc D và Ly Xuân Thái cho anh Ly A M trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; Anh Ly A M không yêu cầu chị Giàng Thị S cấp dưỡng nuôi con chung.

**[3] Về tài sản chung, riêng:** Không có.

**[4] Về nợ chung, riêng:** Không có.

**[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Anh Ly A M, chị Giàng Thị S là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh M, chị S được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Ly A M và chị Giàng Thị S là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ly A M và chị Giàng Thị S thuận tình ly hôn.

**- Về con chung:** Giao Ly Thị Hoa T, sinh ngày 29/6/2012; Ly Thị Ngọc D, sinh ngày 08/11/2013 và Ly Xuân T, sinh ngày 16/4/2016 cho anh Ly A M trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Ly A M chưa yêu cầu chị Giàng Thị S cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn anh Ly A M có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Giàng Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở chị S

thực hiện quyền này. Anh Ly A M, chị Giàng Thị S có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

- **Về tài sản chung, riêng:** Không có.

- **Về nợ chung, riêng:** Không có.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Ly A M, chị Giàng Thị S được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Giàng A Tăng**